TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HÓA** Số: 108/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thiệu Hóa, ngày 08 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị K, sinh năm 1985
Địa chỉ: Thôn LĐ, xã TV, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Tiến C, sinh năm 1982
Địa chỉ: Thôn LĐ, xã TV, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị K và anh Lê Tiến C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị K và anh Lê Tiến C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị K và anh Lê Tiến C thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Lê Bảo C, sinh ngày 24/10/2013 và Lê Tiến N, sinh ngày 25/6/2016. Ly hôn giao cả hai cháu Lê Bảo C và Lê Tiến N cho anh Lê Tiến C trực tiếp nuôi dưỡng, chị Trần Thị K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Chị K, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị K nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2022/0000657 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá. Chị K được nhận lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- UBND xã TV, huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Liên